

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 127/2024/HS-ST
Ngày: 29-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nguyên.

2/ Ông Lại Hữu Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phước – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường An – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn H**; giới tính: Nam; sinh năm 1977, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKKHTT: B, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Lê Văn G và bà Dương Thị K; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 10/6/1994, bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Qua xác minh tại Công an Quận 6, không còn lưu giữ tài liệu có liên quan.

Bị cáo truy nã và bị tạm giữ tạm giam từ ngày 15/11/2023 – Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Bà Bùi Thị Ngọc H, sinh năm 1972 - Có mặt

Địa chỉ: S, Phường H, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 28/02/2017, sau khi đi nhậu về tới nhà trọ địa chỉ D22/582 Ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Dương Văn H nhìn thấy anh Nguyễn Tuấn H1 (ở bên cạnh phòng trọ của H) đang sửa xe trước nhà. Do trước đây H cũng đã nhiều lần yêu cầu anh H1 không được sửa xe gây ồn ào nên lúc này H vào

phòng trọ số 9 của mình lấy 01 con dao đi ra để chém anh H1 nhưng H chỉ gặp chị Bùi Thị Ngọc H là vợ của anh H1 (còn anh H1 đã bỏ đi ra ngoài) nên H hỏi “H1 đâu?” thì chị H nói anh H1 đã đi mua đồ. Đồng thời, thấy H cầm dao trên tay nên chị H giật lấy con dao trên tay H rồi đưa lại cho chị Vương Ngọc M (ở chung nhà trọ) vứt bỏ dao, H bỏ vào phòng trọ. Khoảng 10 phút sau, nghe tiếng anh H1 tiếp tục sửa xe ồn ào nên H lấy 01 con dao dài khoảng 45,5cm ra kê vào gáy của anh H1, anh H1 tránh được và quay người lại vật H xuống đất, hai bên giằng co. Chị H thấy vậy nên tri hô và cùng với chị M, chị Nguyễn Thị Kim N chạy ra can ngăn, đẩy H vào phòng trọ số 9 rồi khóa cửa lại, đẩy anh H vào phòng trọ số 10. Sau đó, chị H gọi điện thoại cho chị Dương Thị Thùy C là người sống chung như vợ chồng với H kêu chị C về khuyên ngăn H. Nghe vậy nên chị C về, sau khi mở cửa phòng trọ số 9 thì H lấy 01 con dao khác đi qua phòng trọ số 10 la hét, đâm dao vào cửa kêu anh H1. Lúc này, chị H đang dọn dẹp trước phòng trọ nói chị C đưa H về. Nghe vậy, H cầm dao chạy lại nắm tóc chị H và dùng dao rạch, cắt phía sau gáy của chị H gây thương tích. Chị H dùng tay trái vươn ra phía sau đẩy H nên bị dao cắt trúng ngón II tay trái. Sau đó, chị H chạy vào phòng trọ số 5 kêu chị N báo Công an xã Phong Phú, chị C ôm H lại và giật con dao ném đi mất. Công an xã Phong Phú đã tiến hành lập hồ sơ ban đầu, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 210/TgT.17 ngày 27/3/2017 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với chị Bùi Thị Ngọc H xác định:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương phần mềm ở đầu, hiện không còn dấu vết gì, ổn định, có tỉ lệ 00%.

- Đa vết thương phần mềm gây đứt da, đã được khâu, hiện còn: Một sọc kích thước 1,2x0,2cm sau vành tai phải có tỉ lệ 02%.

- Sọc phức tạp có tổng kích thước 17x0,2cm từ gáy ra sau vành tai phải có tỉ lệ 10%.

- Sọc kích thước 1,7x0,2cm tại mặt mu đốt gần ngón II tay trái có tỉ lệ 02%.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14%.

3. Kết luận khác: Thương tích tại đầu nhiều khả năng do vật tày tác động; Các thương tích tại sau vành tai phải, từ gáy ra sau vành tai phải và tại mặt mu đốt gần ngón II tay trái do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra.”

Qua làm việc, Dương Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng và những người có liên quan.

Ngày 27/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Dương Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, do H bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra Quyết định truy nã, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với H. Đến ngày 15/11/2023, Dương Văn H bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 05 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu quan điểm luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

2. Bị hại Bùi Thị Ngọc H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng chi phí thuốc thang điều trị vết thương.

3. Bị cáo khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên, khẳng định Viện kiểm sát truy tố không oan, sai và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, đồng ý bồi thường số tiền mà bị hại yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, thu giữ vật chứng, kết quả giám định... cùng nhiều chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 28/02/2017, tại nhà trọ D22/582 Ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Dương Văn H đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho chị Bùi Thị Ngọc H với tỉ lệ 14%. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi (bổ sung năm 2009) nay là điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm là con dao dài khoảng 45,5cm tấn công phía sau gáy của chị H gây thương tích 14%, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng thể hiện thái độ xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Sau khi gây thương tích cho chị H, H bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ra Quyết định truy nã, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với H. Đến ngày 15/11/2023, Dương Văn H bị bắt theo Quyết định truy nã. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu đã từng bị Công an quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản công dân” vào năm 1994. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được xem xét áp dụng áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Vật chứng thu giữ: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 45,5cm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Thị Ngọc H yêu cầu Dương Văn H bồi thường số tiền 50.000.000 đồng chi phí điều trị vết thương. Bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 584 và Điều 590 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt bị cáo **Dương Văn H 03 năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/11/2023.

2. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 45,5cm

(Vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/4/2022 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Bùi Thị Ngọc H số tiền là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (1);
- Công an huyện Bình Chánh (3);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PV06 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo, bị hại (4);
- Lưu VP, hồ sơ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Huyền

